

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẾN LÚC  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HS-ST  
Ngày: 28-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Đông

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Cao – Cán bộ hưu trí

Ông Nguyễn Ngọc Ân – Cán bộ hưu trí

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Ngọc Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn Chí L1**, sinh năm 1993; Nơi cư trú: ấp Vĩnh L, xã Vĩnh B (nay là thị trấn Vĩnh B), huyện Châu Th, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N và bà Võ Thị Kim Ph; Bản thân có vợ tên Trần Thị Kim L và có một người con sinh năm 2018; Tiền sự: không; Tiền án: ngày 26/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xử phạt 08 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chưa được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2021 cho đến nay (có mặt).

**- Bị hại:** Ông Lê Văn T1, sinh năm 1990 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp Phú Á, xã Ph L, huyện Cần G, tỉnh Long An.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1973 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp Vĩnh L, xã Vĩnh B (nay là thị trấn Vĩnh B), huyện Châu Th, tỉnh An Giang.

2. Ông Trần Văn Ph, sinh năm 1996 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp Phú Ân, xã Ph L, huyện Cần G, tỉnh Long An.

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Văn H(vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 06/9/2020, ông Nguyễn Văn H và ông Nguyễn Văn N xảy ra mâu thuẫn trong việc thuê mặt bằng bán hàng trước cổng chợ mới Gò Đen thuộc ấp 4, xã Ph Lợi, huyện Bến Lức, tỉnh Long An. Trong lúc ông H và ông N đang cự cãi thì ông Lê Văn T1 (em họ của ông H) nhìn thấy. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, T1 cùng ông Trần Văn Ph uống bia tại nhà T1, T1 kể cho Ph nghe việc ông N và ông H tranh giành chỗ bán. Sau đó, T1 rủ Ph đi tìm ông N nói chuyện. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T1 điều khiển xe mô tô biển số 62L1-495.60 chở Ph đến cổng chợ mới Gò Đen, nơi ông N đang bán gỏi, nệm. T1 dựng xe đứng cặp đường phía trước cổng chợ, còn Ph đi đến đứng đối diện cách ông N khoảng 01m, không nói gì, dùng tay đánh trúng vào vùng ngực ông N 01 cái, ông N bị đánh liền bỏ chạy vào trong chợ, Ph chạy bộ đuổi theo. Lúc này, Nguyễn Văn Chí L1 (con ruột ông N) đang đứng bên kia đường, đối diện chỗ bán của ông N nhìn thấy ông N bị Ph rượt đuổi nên đi bộ đến hỏi T1 có việc gì, thì T1 trả lời muốn đánh ông N. Lúc này, Ph và ông N lần lượt đi bộ quay lại chỗ L1. L1 nghĩ T1 và Ph đến gây chuyện với ông N nên đi đến góc cột điện, nơi bán gỏi, nệm của ông N lấy một con dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, dài khoảng 15cm và một thanh sắt hình trụ dài khoảng 20cm, φ 1,5cm dọa đánh T1, còn T1 đi lại về phía L1 thách thức đánh nhau với L1. Ông N thấy vậy sợ xảy ra đánh nhau nên đến can ngăn L1 và T1, T1 liền dùng tay gạt ông N ra thì trúng 01 cái vào mặt ông N. Thấy ông N bị đánh, tay phải L1 đang cầm con dao và thanh sắt liền xông đến đâm liên tiếp 02 cái theo hướng từ phải qua trái, vòng ra sau, mũi dao đâm trúng vào lưng trái T1 gây thương tích, chảy máu. Tiếp đó, L1 xô đẩy, vật T1 té ngã nằm ngửa trên đường, L1 ngã năm xấp, đè trên người T1, tên tay của L1 còn cầm thanh sắt và con dao; L1 đập thanh sắt theo hướng từ trên xuống dưới trúng 01 cái vào vùng đỉnh đầu T1, trúng 01 cái vào vùng trên, dưới mi mắt trái T1. L1 tiếp tục cầm thanh sắt và con dao đánh, đâm T1 theo hướng từ phải qua trái và ngược lại khoảng 03 cái, T1 giơ hai tay lên đỡ nên bị dao chém trúng 01 cái vào cẳng tay trái, 01 cái vào cổ tay trái gây thương tích, chảy máu. Lúc này, ông N không có tham gia đánh T1 mà đến góc cột điện lấy 01 thanh sắt hình trụ, dài 59cm, φ 1,6cm đuổi đánh ông Ph, Ph bỏ chạy vào trong chợ, ông N đuổi theo Ph nhưng không kịp nên quay lại nơi bán nệm và vứt bỏ thanh sắt. Còn T1 bị thương liền dùng hai tay đẩy mạnh L1 ra khỏi người, đứng dậy bỏ chạy, L1 cũng đứng dậy cầm dao và thanh sắt đuổi theo khoảng 05m thì đuổi kịp, L1 cầm dao và thanh sắt quơ đánh trúng hông phải T1 01 cái từ phía sau nhưng không gây ra thương tích, lúc này dao và thanh sắt cùng rơi xuống đường. L1 tiếp tục đi đến đứng đối diện, cách T1 khoảng 01m dùng tay phải đánh trúng mặt T1 khoảng 03 cái, T1 bị choáng, té ngã ngồi trên đường thì L1 dùng tấn công T1. L1 quay lại góc cột điện tại nơi bán gỏi, nệm của ông N lấy 01 thanh sắt hình trụ, dài khoảng 40cm, bán kính 1,5cm và 01 cái kéo, lưỡi bằng kim loại đi về hướng ông Ph đang đứng, Ph thấy L1 cầm hung khí nên bỏ chạy, L1 vứt bỏ thanh sắt và cái kéo tại nơi bán nệm và rời khỏi chợ Gò Đen đi về nhà. T1 được ông Ph đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 183/TgT.20-PY ngày 16/10/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Long An xác định thương tích của ông Lê Văn T1 như sau:

- 01 sẹo vết thương vùng đỉnh đầu bên phải, kích thước 3,5cm x 0,3cm, lành, không dấu thần kinh khu trú;

- 01 sẹo vết thương mi mắt trên bên trái, kích thước 03cm x 0,1cm, lành và 01 sẹo vết thương mí mắt dưới bên trái kích thước 02cm x 0,1cm, lành, không ảnh hưởng chức năng mắt trái;

- vùng lưng bên trái có 02 sẹo vết thương kích thước 02cm x 0,2cm và kích thước 02cm x 0,2cm, sẹo màu nâu lành, không ảnh hưởng chức năng hô hấp;

- 01 sẹo vết thương mặt ngoài cánh tay trái, kích thước 07cm x 0,3cm, lành không ảnh hưởng chức năng vận động và cảm giác;

- 01 sẹo phẫu thuật trùng vết thương 1/3 dưới cẳng tay trái, kích thước 07cm x 0,3cm, lành, không ảnh hưởng chức năng vận động và cảm giác.

Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với ông Lê Văn T1 là 14%.

Tại Bản Cáo trạng số 65/CT-VKSBL ngày 17/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Chí L1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Theo đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 27/9/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, ông Lê Văn T1 trình bày: Ông xác định bị cáo L1 là người dùng dao, ông sát gây thương tích cho ông với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%. Quá trình giải quyết vụ án, gia đình bị cáo đã bồi thường cho ông số tiền 5.000.000đồng. Về trách nhiệm dân sự, ông yêu cầu bị cáo L1 tiếp tục bồi thường chi phí điều trị thương tích, mất thu nhập, tổn thất tinh thần với số tiền 40.000.000đồng; ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, ông đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ông Nguyễn Văn N vắng mặt tại tòa nhưng đã có lời khai trong quá trình giải quyết vụ án như sau: Ông là cha ruột của bị cáo L1. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo L1 có nhờ ông bồi thường cho ông T1 số tiền 5.000.000đồng; ông không yêu cầu bị cáo L1 phải trả lại cho ông số tiền này. Đối với hành vi của ông T1, ông Ph dùng tay đánh ông nhưng không gây thương tích, ông không yêu cầu xử lý hình sự đối với ông T1, ông Ph. Đồng thời, ông cũng không yêu cầu ông T1 và ông Ph phải bồi thường gì về dân sự.

#### **Tại phiên tòa,**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Chí L1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn Chí L1 từ 02 năm 06 tháng đến 3 năm tù;

- Về trách nhiệm dân sự: ông Lê Văn T1 yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích, mất thu nhập, tổn thất tinh thần với số tiền 40.000.000đồng và được bị cáo đồng ý nên đề nghị Hội đồng xét xử công nhận.

- Về vật chứng của vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại hình trụ, chiều dài 0,59m, φ 1,6cm, bên ngoài có sơn một lớp sơn màu đỏ đậm, có dấu vết bong tróc.

Bị cáo Nguyễn Văn Chí L1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Hành vi của bị cáo bị truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng tội bị cáo. Bị cáo L1 trình bày do tức giận việc ông Lê Văn T1, ông Trần Văn Ph vô cớ gây chuyện và đánh cha ruột của bị cáo là ông Nguyễn Văn N nên bị cáo đã dùng dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, dài khoảng 15cm và thanh sắt hình trụ dài khoảng 20cm tấn công ông T1 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã nhờ cha bị cáo là ông N bồi thường chi phí điều trị thương tích cho ông T1 với số tiền 5.000.000đồng. Ông T1 yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường chi phí điều trị thương tích, mất thu nhập với số tiền 40.000.000đồng thì bị cáo đồng ý bồi thường cho ông T1. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo là lao động chính của gia đình, phải nuôi vợ và con nhỏ sinh năm 2018.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Xét nội dung vụ án: Bị cáo Nguyễn Văn Chí L1 khai nhận tại tòa, bị cáo L1 là người có đầy đủ năng lực, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Khoảng 16 giờ ngày 06/9/2020, bị cáo thấy ông T1, ông Ph có hành vi gây sự và đánh cha ruột của bị cáo là ông N, bị cáo không kìm chế được bản thân nên đã dùng dao và thanh sắt hình trụ tấn công vào vùng đầu, mặt, tay, lưng ông T1. Bị cáo thống nhất với các thương tích mà bị cáo đã gây ra cho ông T1 theo nội dung Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 183/TgT.20-PY ngày 16/10/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Long An kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích

gây ra đối với ông T1 là 14%. Lời khai nhận tội của bị cáo L1 tại tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với lời khai của bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ là sức khỏe của người khác. Như vậy, hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 26/4/2019, bị cáo Nguyễn Văn Chí L1 bị Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xử phạt 08 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt chính ngày 25/9/2019, chưa được xóa án tích. Đến ngày 06/9/2020, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi cố ý gây thương tích đối với người khác thuộc trường hợp tái phạm, là tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo L1 tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội, bị cáo đã nhìn nhận hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật, đã tác động đến gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000đồng nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bản thân các bị cáo thuộc thành phần lao động thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đang nuôi con nhỏ; trong vụ án này có một phần lỗi của bị hại nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét hình phạt: Hành vi trái pháp luật của bị cáo L1 là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có một tiền án, chưa được xóa án tích, nhưng không nhìn nhận hành vi phạm tội, lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới, thể hiện sự xem thường pháp luật. Do đó, đối với hành vi phạm tội này của bị cáo cần được xử lý nghiêm và cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trong đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tuy nhiên, khi lượng hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét trong vụ án này có một phần lỗi của bị hại; quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã nhìn nhận hành vi phạm tội của mình; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo mức án vừa mang tính răn đe, vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo có thời gian cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù là phù hợp với tính chất của vụ án và phù hợp quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: ông T1 yêu cầu bị cáo L1 bồi thường chi phí điều trị thương tích, mất thu nhập, tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 40.000.000đồng và được bị cáo đồng ý. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này.

[7] Về vật chứng của vụ án: 01 (một) thanh kim loại hình trụ, chiều dài 0,59m, φ 1,6cm bên ngoài có sơn một lớp sơn màu đỏ đậm, có dấu vết bong tróc không còn giá trị sử dụng. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[8] Về hành vi của các đối tượng liên quan: ông Lê Văn T1 và ông Trần Văn Ph có hành vi dùng tay đánh ông Nguyễn Văn N nhưng không gây thương tích. Ông N không yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi này của ông T1, ông Ph. Tại Công văn số 151/CV-VKSBL ngày 17/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức đề nghị Công an huyện Bến Lức ra Quyết định xử phạt hành chính đối với ông T1 và ông Ph là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Chí L1 phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn Chí L1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Chí L1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 01/3/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn Chí L1 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (là ngày 28/9/2021) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Chí L1 có trách nhiệm bồi thường cho bị hại ông Lê Văn T1 số tiền 40.000.000đồng (bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành theo Điều 357 Bộ luật Dân sự.

3. Về vật chứng của vụ án: căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thanh kim loại hình trụ, chiều dài 0,59m, φ 1,6cm, bên ngoài có sơn một lớp sơn màu đỏ đậm, có dấu vết bong tróc (vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/6/2021).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn Chí L1 phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000đồng (hai triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bến Lức;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- Lưu: Ấn văn, Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đình Đông**